TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 09/2023/QĐST-DS	*Na Hang, ngày 19 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng A**;

Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc ;

Người đại diện theo ủy quyền của Tổng Giám đốc: Ông Cao Minh T – Chức vụ Giám đốc chi nhánh (Theo văn bản ủy quyền số 2665 ngày 01/12/2022).

Người đại diện theo ủy quyền (Do ông T ủy quyền): Ông Vương Văn Tr – Chức vụ Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh. (Theo văn bản ủy quyền số 397 ngày 05/7/2023)

- Bị đơn:

Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1974.

Ông **Hoàng Văn G**, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nghĩa vụ trả nợ:

Bà Nguyễn Thị Đ phải trả cho Ngân hàng B chi nhánh huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang số tiền nợ gốc: 47.500.000đ và nợ lãi trong hạn tính đến hết ngày 11/7/2023: 28.553.322,5đ; nợ lãi quá hạn tính đến hết ngày 11/7/2023: 754.144đ. Tổng là 76.807.466,5đ (Bảy mươi sáu triệu tám trăm linh bảy nghìn bốn trăm sáu mươi sáu phẩy năm đồng).

Ông Hoàng Văn G phải trả cho Ngân hàng B chi nhánh huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang số tiền nợ gốc: 47.500.000đ và nợ lãi trong hạn tính đến hết ngày 11/7/2023: 28.553.322,5đ; nợ lãi quá hạn tính đến hết ngày 11/7/2023: 754.144đ. Tổng là 76.807.466,5 đ (Bảy mươi sáu triệu tám trăm linh bảy nghìn bốn trăm sáu mươi sáu phẩy năm đồng).

Bà Nguyễn Thị Đ, ông Hoàng Văn G phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 8105LAV2020 00833 ngày 01/4/2020, kể từ ngày 12/7/2023 cho đến ngày trả hết nợ cho Ngân hàng B.

2.2. Án phí:

- Bà Nguyễn Thị Đ, ông Hoàng Văn G được miễn án phí.

- Ngân hàng B không phải chịu án phí. Trả lại cho Ngân hàng số tiền Tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 3.840.372 đ (*Ba triệu tám trăm bốn mươi nghìn ba trăm bảy mươi hai đồng*) theo biên lai thu số: 0005092 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Phan Anh Thành